

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 300/2018/HS-PT

Ngày: 20 – 9 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Kim Khánh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huân và ông Nguyễn Tấn Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích N - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 20 – 9 – 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 266/2018/TLPT-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Thị Thúy N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 152/2018/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Phạm Thị Thúy N**, sinh ngày 11/01/1996, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn N, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị M; Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2018 đến ngày 13/02/2018. Hiện bị cáo đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 03/01/2018, Phạm Thị Thúy N và chị Nguyễn Thị H đang đi chơi thì có một người đàn ông (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại cho N hỏi mua 07 viên ma túy, loại thuốc lắc. N đồng ý và thỏa thuận giá với người đàn ông trên là 1.900.000đ và hẹn giao hàng ở khách sạn A trên đường B, thành phố B. Sau khi thỏa thuận xong, bị cáo gọi điện thoại cho một người đàn ông tên K (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) theo số điện thoại 0925367726 để hỏi mua 07 viên

thuốc lắc thì K đồng ý với giá 1.400.000đ và hẹn bị cáo đến khu vực ngã 6, thành phố B để nhận hàng. Bị cáo điều khiển xe mô tô chở chị H đến gần khu vực Ngã 6 và nói với chị H xuống xe đứng đợi, bị cáo một mình điều khiển xe đến gặp K và mua 07 viên thuốc lắc. Bị cáo cất giấu số ma túy mua được trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi quay lại đón chị H. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô chở chị H đến trước khách sạn A để bán ma túy như đã hẹn nhưng chưa kịp bán thì bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác bên trái bị cáo đang mặc 01 gói nylon không màu bên trong chứa 07 viên nén hình trụ tròn màu vàng, bên trên có ký hiệu hình chữ S. Bị cáo khai nhận là ma túy tổng hợp, loại thuốc lắc, bị cáo cất giấu để chuẩn bị đem bán.

Tại bản kết luận giám định số 148/GĐMT-PC54 ngày 05/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chưa tìm thấy chất ma túy thường gặp trong mẫu gửi giám định (07 viên nén hình trụ màu vàng), mẫu gửi giám định có tổng khối lượng: 2,5624 gam.

Tại bản kết luận giám định số 905/C54B ngày 13/3/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố H thuộc Tổng cục cảnh sát kết luận: Chất bột màu vàng và 04 viên nén tròn vàng có logo không rõ đựng trong 01 gói giấy được niêm phong gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất theo danh mục các chất ma túy và tiền chất của Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 09/02/2015 của Chính phủ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 152/2018/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Thúy N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Thúy N 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2018 đến ngày 13/02/2018.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01 tháng 7 năm 2018, bị cáo Phạm Thị Thúy N kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình

phạt 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết mới. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Thúy N, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt và giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở xác định khoảng 18 giờ ngày 31/01/2018, bị cáo Phạm Thị Thùy N đã thực hiện hành vi mua 07 viên nén hình trụ màu vàng, bên trong kí hiệu hình chữ \$, có tổng khối lượng 2,5624 gam, mà theo bị cáo nghĩ là ma túy tổng hợp, loại thuốc lắc, với giá 1.400.000 đồng. Sau đó bị cáo đem đi bán với giá cao hơn để kiếm lời, thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Phạm Thị Thúy N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ pháp lý, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Xét mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo, nên miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

1 – Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Thúy N – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 152/2018/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về phần hình phạt.

2 - Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Thúy N 02 (hai) năm 06 tháng tù về tội “*Ma bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2018 đến ngày 13/02/2018.

3 - Về án phí: Bị cáo Phạm Thị Thúy N không phải án phí hình sự phúc thẩm.

4 - Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp.Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp.Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp.Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp.B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Hoàng Kim Khánh